TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ ĐÀ LẠT** TỈNH LÂM ĐỒNG	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **31** /2019/HNGĐ- ST
Ngày: 18 - 6 - 2019
"V/v: Tranh chấp ly hôn "

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐÀ LẠT - TỈNH LÂM ĐỒNG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ toạ phiên tòa: Ông Trần Văn Điền
Các Hội thẩm nhân dân:
+ Ông Vàng Huy Lập
+ Bà Mai Lương Anh

Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Thị Loan - Là thư ký Toà án của Tòa án nhân dân thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng tham gia phiên tòa: ông Lê Văn Thảo - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 6 năm 2019 tại trụ sở Toà án nhân dân thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 95/2019/TLST-HNGĐ ngày 01 tháng 3 năm 2019 về việc "*Ly hôn",* theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 22/2019/QĐST-HNGĐ ngày 08/5/2019 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Lê Quỳnh A, sinh năm: 1992.
Địa chỉ: đường Kh, phường K, thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng.
Bị đơn: Ông Nguyễn Quang D, sinh năm: 1989
Địa chỉ: Khu phố Đ, Vườn Ư, phường Đ, thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng.

(Bà A có mặt, ông D vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện đề ngày 21 tháng 02 năm 2019 nộp tại Tòa án thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng và trong quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn bà Chị Lê Quỳnh A trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Chị Lê Quỳnh A kết hôn cùng với anh Nguyễn Quang D vào năm 2009, tại ủy ban nhân dân phường K, thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng, hôn nhân tự nguyện có tổ chức lễ cưới. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống tại đường Kh, phường K, thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng, Cuộc sống vợ chồng hạnh phúc đến năm 2013 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn do bất đồng quan điểm sống, trong suy nghĩ, tính cách vợ chồng không có

sự tin tưởng nhau nên thường xuyên xảy ra cải vã chung sống không hạnh phúc. Hiện nay vợ chồng đã sống ly thân mỗi người một nơi không còn quan tâm đến nhau nữa. Nay chị A xác định tình cảm vợ chồng không còn. Nên chị A yêu cầu ly hôn anh D.

Về con chung: không có.

Về tài sản chung: Không có.

Về nợ chung: không có.

Trong quá trình Tòa án thụ lý giải quyết vụ án, đã tống đạt, niêm yết thông báo thụ lý vụ án, giấy triệu tập, thông báo tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải, kết quả tiếp cận công khai chứng cứ theo quy định của pháp luật nhưng anh Nguyễn Quang D cũng không đến tòa. Nên tòa án giải quyết vụ án theo quy định của pháp luật.

Tại phiên Tòa hôm nay: Chị Lê Quỳnh A vẫn yêu cầu xin ly hôn anh Nguyễn Quang D.

Đại diện viện kiểm sát phát biểu quan điểm giải quyết vụ án như sau:

Về việc tuân theo pháp luật của thẩm phán: Từ khi nhận đơn đến lúc đưa vụ án ra xét xử, xác định tư cách tham gia tố tụng, quan hệ tranh chấp, thẩm quyền giải quyết vụ án đúng theo quy định tại Điều 28, 35 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

Trong quá trình giải quyết vụ án Tòa án có thu thập chứng cứ theo quy định tại Điều 97 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015. Vì vậy Viện kiểm sát tham gia phiên tòa là đúng theo quy định.

Tòa án, xác minh, tống đạt, niêm yết các văn bản tố tụng cho đương sự cũng như trình tự phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải, việc thu thập chứng cứ của vụ án, đều đảm bảo đúng theo quy định của pháp luật.

Việc tuân theo pháp luật tố tụng của Hội đồng xét xử, thư ký phiên tòa và việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng đảm bảo đúng quy định. Trình tự thủ tục tại phiên tòa cũng như việc hỏi đương sự được tiến hành đúng theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự và khách quan.

Việc tuân theo pháp luật tố tụng của người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án. Nguyên đơn thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ, bị đơn chưa chấp hành hành việc đến tòa.

Tuy nhiên việc thụ lý vụ án còn chậm so với quy định, việc chuyển hồ sơ cho Viện kiểm sát chua đúng theo khoản 2, Điều 220 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015

Về quan hệ hôn nhân: Giữa chị Lê Quỳnh A và anh Nguyễn Quang D là hợp pháp. Cuộc sống chung vợ chồng hạnh phúc đến năm 2013 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn do bất đồng quan điểm sống, trong suy nghĩ, tính cách vợ chồng không có sự tin tưởng nhau nên thường xuyên xảy ra

cải vã chung sống không hạnh phúc, vợ chồng đã sống ly thân không còn quan tâm đến nhau nữa. Vì vậy chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị A.

Về con chung: Không có.

Về tài sản chung: Không yêu cầu tòa giải quyết.

Về nợ chung: Không có.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] *Về quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết:*

Xuất phát từ yêu cầu khởi kiện của Chị Lê Quỳnh A xin ly hôn anh Nguyễn Quang D, nên xác định quan hệ tranh chấp "*Tranh chấp ly hôn*" theo quy định tại Điều 28 của Bộ luật tố tụng dân sự. Qua xác minh anh D hiện ở tại khu phố Đ, Vườn Ươm, Phường Đ, thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng. Nên căn cứ Điều 35, 39 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 xác định vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng.

[2] *Về thủ tục tố tụng*: Tòa án đã tiến hành triệu tập, niêm yết hợp lệ nhưng bị đơn vẫn vắng mặt. Do đó căn cứ vào Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, Tòa án vẫn tiến hành xét xử vụ án theo quy định.

[3] *Về quan hệ hôn nhân*: Giữa chị Lê Quỳnh A và anh Nguyễn Quang D kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường K, thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng. Trong quá trình chung sống đến năm 2013 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn do bất đồng quan điểm sống, trong suy nghĩ, tính cách vợ chồng không có sự tin tưởng nhau nên thường xuyên xảy ra cải vã chung sống không hạnh phúc

Tại phiên tòa chị A trình bày: Về việc ly hôn của vợ chồng đã được gia đình hai bên đã động viên, khuyên bảo, chị A cũng đã nhiều lần bỏ qua những lỗi lầm của anh D để vợ chồng xây dựng gia đình hạnh phúc nhưng không có kết quả mà mâu thuẫn càng nhiều hơn cũng tại phiên tòa hôm nay Hội đồng xét xử cũng đã phân tích, động viên chị A trở về đoàn tụ gia đình nhưng chị A không đồng ý và cũng xác nhận tình cảm vợ chồng không còn, vợ chồng ly thân đã lâu không còn quan tâm đến nhau nữa, tình cảm vợ chồng không thể hàn gắn được nên mong muốn được ly hôn.

Từ khi thụ lý vụ án anh D đã được tòa án triệu tập, tống đạt, niêm yết hợp lệ nhưng vẫn không đến tòa để giải quyết. Qua biên bản xác minh tại khu phố việc mâu thuẫn của vợ chồng chị A, anh D tổ không biết nên không có cơ sở để hòa giải, giải quyết.

Từ những nhận định trên xét thấy: Việc mâu thuẫn của vợ chồng chị Lê Quỳnh A là có xảy ra đã đến mức trầm trọng không thể hàn gắn được, bản thân anh D cũng không đến tòa thể hiện không mong muốn đoàn tụ gia đình,

cuộc sống vợ chồng không thể tiếp tục. Vì vậy, chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị A là có cơ sở.

[4] *Về con chung:* không có

[5] *Tài sản chung: Không yêu cầu tòa giải quyết*

Nợ chung: : chị n xác định không có.

[6] *Về án phí:* Chị Lê Quỳnh A phải chịu án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ các Điều 28, 35, 36, 39, 147 và Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

- Căn cứ vào Điều 56, 57 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

- Căn cứ Nghị quyết số 326/2014/UBTVQH ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và xử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Xử:

1. *Về hôn nhân*: Chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Lê Quỳnh A. Cho chị Lê Quỳnh A và anh Nguyễn Quang D được ly hôn.

3. *Về án phí*: Chị Lê Quỳnh A phải chịu 300.000đồng án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm (được trừ toàn bộ vào số tiền 300.000đồng chị A đã tạm nộp theo biên lai thu số AA/2016/0011890 ngày 01 tháng 13 năm 2019 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Đ).

4. Quyền kháng cáo:

Chị Lê Quỳnh A có quyền làm đơn kháng cáo trong hạn 15 (*mười lăm*) ngày kể từ ngày tuyên án lên Toà án nhân dân tỉnh Lâm Đồng để yêu cầu xét xử phúc thẩm. Riêng anh Nguyễn Quang D vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được hoặc (niêm yết) bản án.

Nơi nhận:
- *TAND tỉnh Lâm Đồng*;
- *VKSND TP Đ.*
- *Chi cục THA thành phố Đ;*
- *UBND, phường K, thành phố Đ;.*
- *Lưu*

TM - HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm Phán – Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký và đóng dấu)

Trần Văn Điền

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN	THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TÒA
Mai Lương Anh – Vàng Huy Lập	**Trần Văn Điền**

Nơi nhận:
- *TAND tỉnh Lâm Đồng*;
- *VKSND TP Đà Lạt*;
- *Chi cục THA Đà Lạt;*
- *UBND, phường 10- Đà Lạt.*
- *Lưu*

TM - HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm Phán – Chủ tọa phiên tòa

Trần Văn Điền

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN	THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TÒA
Mai Lương Anh – Vàng Huy Lập	**Trần Văn Điền**

Nơi nhận:
- *TAND tỉnh Lâm Đồng*;
- *VKSND TP Đà Lạt*;
- *Chi cục THA Đà Lạt;*
- *UBND, phường 10- Đà Lạt.*
- *Lưu*

TM - HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm Phán – Chủ tọa phiên tòa

Trần Văn Điền

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TÒA

Phạm Quang Vinh – Vàng Huy Lập **Trần Văn Điền**